

Số: 181/UBND-TCKH

V/v hướng dẫn xác định nhu cầu,  
nguồn và phương thức chi thực hiện  
điều chỉnh mức lương cơ sở theo  
Nghị định số 38/2019/NĐ-CP và  
Nghị định số 44/2019/NĐ-CP

Ba Đình, ngày 23 tháng 9 năm 2019

Kính gửi:

- Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị sự nghiệp thuộc quận;
- Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, THCS thuộc quận;
- Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự quận;
- Chủ tịch UBND 14 phường.

Căn cứ Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (sau đây viết tắt là “Nghị định số 38/2019/NĐ-CP”);

Căn cứ Nghị định số 44/2019/NĐ-CP ngày 20/5/2019 của Chính phủ điều chỉnh mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng;

Căn cứ Thông tư số 46/2019/TT-BTC ngày 23/7/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở theo Nghị định số 38/2019/NĐ-CP ngày 09/5/2019 và điều chỉnh trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Nghị định số 44/2019/NĐ-CP ngày 20/5/2019 của Chính phủ;

Căn cứ Hướng dẫn số 5620/STC-QLNS ngày 23/8/2019 của Sở Tài chính Hà Nội về hướng dẫn xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở theo Nghị định số 38/2019/NĐ-CP và Nghị định số 44/2019/NĐ-CP;

Để đảm bảo việc chi trả tiền lương đúng chế độ quy định, UBND quận hướng dẫn xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện cải cách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức như sau:

**1. Về xác định nhu cầu kinh phí thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở theo quy định tại Nghị định số 38/2019/NĐ-CP và điều chỉnh trợ cấp đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Nghị định số 44/2019/NĐ-CP**

a) Tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người làm việc để xác định nhu cầu kinh phí điều chỉnh mức lương cơ sở là số thực có mặt tại thời điểm ngày 01 tháng 7 năm 2019, nằm trong tổng số biên chế được cấp có thẩm quyền giao năm 2019.

Đối với biên chế cán bộ, công chức cấp phường được xác định trong phạm vi định biên theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày

22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

b) Nhu cầu thực hiện điều chỉnh tiền lương của các đơn vị không bao gồm:

- Số đối tượng vượt chỉ tiêu biên chế được cấp có thẩm quyền giao (hoặc phê duyệt năm 2019).

- Người làm việc theo chế độ hợp đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định số 38/2019/NĐ-CP; các cơ quan, đơn vị bố trí từ dự toán ngân sách nhà nước được giao và các nguồn thu hợp pháp khác để chi trả cho các đối tượng này.

c) Nhu cầu kinh phí thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở theo Nghị định số 38/2019/NĐ-CP căn cứ vào mức tiền lương cơ sở tăng thêm; hệ số lương theo ngạch, bậc, chức vụ; hệ số phụ cấp lương theo chế độ quy định (không kể tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ và các khoản phụ cấp được quy định bằng mức tuyệt đối), tỷ lệ các khoản đóng góp theo chế độ (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế, kinh phí công đoàn). Nhu cầu kinh phí thực hiện Nghị định số 38/2019/NĐ-CP của các đơn vị bao gồm cả kinh phí tăng thêm để thực hiện các chế độ, chính sách sau:

- Chế độ phụ cấp trách nhiệm đối với cấp uỷ viên các cấp theo Quy định số 169-QĐ/TW ngày 24/6/2008 của Ban Bí thư.

- Hoạt động phí tăng thêm của Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

- Phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn, thôn, tổ dân phố; hỗ trợ kinh phí tăng thêm để thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã, phường, thị trấn, thôn, tổ dân phố.

- Mức chi bồi dưỡng hàng tháng đối với Phó Tổ trưởng Tổ dân phố.

- Phụ cấp Thôn đội trưởng (Tổ đội trưởng): quy định tại Nghị quyết số 13/2010/NQ-HĐND ngày 10/12/2010 của HĐND Thành phố; Quyết định số 10/2011/QĐ-UBND ngày 02/3/2011 về phân cấp nhiệm vụ chi thực hiện Luật Dân quân tự vệ giữa các cấp ngân sách và một số chế độ, chính sách đối với lực lượng dân quân tự vệ trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Phụ cấp bảo vệ dân phố theo quy định tại Nghị quyết số 21/2008/NQ-HĐND ngày 11/12/2008 của HĐND Thành phố; Quyết định số 70/2008/QĐ-UBND ngày 31/12/2008 về việc quy định mức phụ cấp và kinh phí trang bị phương tiện làm việc đối với lực lượng bảo vệ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Chi trả tiền lương cán bộ y tế xã trong định biên.

- Kinh phí khi thực hiện điều chỉnh phụ cấp và số lượng các chức danh theo Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND của HĐND Thành phố, gồm:

+ Chi bồi dưỡng đối với Chi hội trưởng các chi hội: Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội nông dân và Bí thư đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh ở thôn, tổ dân phố.

+ Điều chỉnh phụ cấp hàng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách xã, phường, thị trấn gồm: Văn phòng Đảng ủy; Phụ trách công tác truyền thanh, Phó Chỉ huy trưởng Quân sự, Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc; Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh; Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ; Phó Chủ tịch Hội Nông dân; Phó Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM; Chủ tịch Hội người cao tuổi; Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ.

+ Điều chỉnh phụ cấp hàng tháng đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố gồm: Bí thư Chi bộ thôn, tổ dân phố; Trưởng thôn, Tổ trưởng Tổ dân phố; Trưởng ban công tác Mặt trận.

c. Nhu cầu kinh phí điều chỉnh trợ cấp tăng thêm cho cán bộ xã nghi việc được xác định căn cứ vào số đối tượng thực có mặt tại thời điểm ngày 01/7/2019, mức trợ cấp tăng thêm quy định tại Điều 2 Nghị định số 44/2019/NĐ-CP và hướng dẫn tại Thông tư số 09/2019/TT-BNV ngày 14/6/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng từ ngày 01 tháng 7 năm 2019 đối với cán bộ xã đã nghi việc theo Quyết định số 130-CP ngày 20 tháng 6 năm 1975 của Hội đồng Chính phủ và Quyết định số 111-HĐBT ngày 13 tháng 10 năm 1981 của Hội đồng Bộ trưởng.

d. Nhu cầu kinh phí thực hiện các chế độ phụ cấp, trợ cấp tính trên lương, ngạch, bậc hoặc mức lương cơ sở được các cấp có thẩm quyền ban hành, hướng dẫn sau thời điểm ngày 01/7/2019 (nếu có) được tổng hợp vào nhu cầu kinh phí thực hiện cải cách tiền lương năm 2019 và xử lý nguồn thực hiện theo các quy định của hướng dẫn này.

## **2. Về xác định nguồn để đảm bảo nhu cầu kinh phí thực hiện Nghị định số 38/2019/NĐ-CP, số 44/2019/NĐ-CP**

*a. Đối với các phòng, ban, ngành, đoàn thể, các đơn vị sự nghiệp, các trường Mầm non, Tiểu học, THCS thuộc quận*

- Sử dụng tối thiểu 40% số thu phí được để lại theo chế độ đối với cơ quan hành chính; sử dụng tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ sau khi trừ chi phí trực tiếp đến hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí theo quy định của pháp luật phí, lệ phí đối với các đơn vị sự nghiệp công lập được ngân sách nhà nước bảo đảm một phần chi phí và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí (trong trường hợp chưa được ngân sách nhà nước bảo đảm chi phí cho hoạt động thu). Đối với số thu học phí chính quy: Sử dụng tối thiểu 40% số thu để thực hiện cải cách tiền lương được tính trên toàn bộ số thu học phí (bao gồm cả kinh phí được ngân sách nhà nước cấp bù học phí theo quy định). Đối với số thu dịch vụ, các hoạt động liên doanh liên kết và các khoản thu khác: Sử dụng tối thiểu 40% số thu từ các hoạt động trên sau khi loại trừ các chi phí trực tiếp đã tính vào giá dịch vụ cho các hoạt động này và các khoản nộp NSNN theo quy định.

- Sử dụng 10% tiết kiệm chi thường xuyên dự toán năm 2019 đã được UBND quận giao.

- Sử dụng nguồn thực hiện cải cách tiền lương đến hết năm 2018 chưa sử dụng hết chuyển sang năm 2019 (nếu có).

*b. Đối với UBND các phường*

- Sử dụng 50% tăng thu thực hiện năm 2018 so dự toán năm 2018 (số đã chuyển nguồn).

- Sử dụng 50% nguồn tăng thu dự toán năm 2019 so với dự toán năm 2017.

- Sử dụng 10% tiết kiệm chi thường xuyên dự toán năm 2019 đã được UBND quận giao.

- Sử dụng nguồn thực hiện cải cách tiền lương đến hết năm 2018 chưa sử dụng hết chuyển sang năm 2019 (nếu có).

- Sử dụng quỹ tiền lương còn dư của các chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã không tiếp tục bố trí công tác thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND Thành phố.

c) Trường hợp tổng các nguồn theo quy định nêu trên của các đơn vị, UBND các phường nhỏ hơn nhu cầu kinh phí thực hiện Nghị định số 38/2019/NĐ-CP, Nghị định số 44/2019/NĐ-CP theo quy định tại Hướng dẫn này, ngân sách quận sẽ bổ sung phần chênh lệch thiếu cho các đơn vị để đảm bảo đủ nguồn thực hiện.

Trường hợp các nguồn theo quy định nêu trên của các đơn vị, UBND các phường lớn hơn nhu cầu kinh phí thực hiện Nghị định số 38/2019/NĐ-CP, Nghị định số 44/2019/NĐ-CP theo quy định tại tại Hướng dẫn này, thì các đơn vị chủ động đảm bảo phần kinh phí thực hiện; phần còn lại chuyển sang năm tiếp theo để đảm bảo thực hiện các Nghị định về tiền lương; không sử dụng nguồn kinh phí thực hiện cải cách tiền lương còn lại cho các mục tiêu khác theo đúng quy định của Chính phủ.

d) Đối với 03 Ban quản lý chợ (Ban quản lý chợ Long Biên, Ban quản lý chợ số 2, Ban quản lý chợ số 3): Đơn vị được quyết định tỷ lệ nguồn thu phải trích lập để tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương và tự bảo đảm nguồn kinh phí điều chỉnh mức tiền lương cơ sở từ nguồn thu của đơn vị, bao gồm cả nguồn thực hiện cải cách tiền lương đến hết năm 2018 chưa sử dụng (nếu có).

e) Kinh phí thực hiện Nghị định số 38/2019/NĐ-CP đối với biên chế, lao động của hệ thống công đoàn các cấp được đảm bảo từ nguồn thu 2% kinh phí công đoàn; không tổng hợp vào nhu cầu kinh phí thực hiện tiền lương, trợ cấp tăng thêm của các đơn vị.

### **3. Về chế độ báo cáo:**

- Các đơn vị dự toán, đơn vị sự nghiệp, các ban ngành, đoàn thể, các trường Mầm non, Tiểu học, THCS thuộc quận, UBND các phường có trách nhiệm tổng hợp báo cáo nhu cầu, nguồn kinh phí thực hiện điều chỉnh tiền lương

theo các Nghị định 38/2019/NĐ-CP, 44/2019/NĐ-CP gửi về UBND quận (thông qua phòng Tài chính- Kế hoạch) chậm nhất vào ngày **10/9/2019** (kể cả các đơn vị đủ nguồn để thực hiện).

- Phòng Tài chính - Kế hoạch có trách nhiệm đôn đốc các đơn vị thực hiện theo đúng quy định.

*(Chi tiết theo các biểu mẫu đính kèm)*

#### **4. Về phương thức chi trả kinh phí thực hiện các Nghị định số 38/2019/NĐ-CP, Nghị định số 44/2019/NĐ-CP của Chính phủ:**

a. Đối với các đơn vị sử dụng ngân sách có nguồn kinh phí lớn hơn nhu cầu kinh phí để thực hiện các Nghị định nêu trên thì được chủ động sử dụng các nguồn này để chi trả tiền lương, phụ cấp, trợ cấp tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị mình theo chế độ quy định.

b. Đối với các đơn vị có nhu cầu kinh phí thực hiện các Nghị định nêu trên lớn hơn nguồn kinh phí dành để thực hiện cải cách tiền lương được ngân sách quận cấp bổ sung. Quy trình thực hiện như sau:

- Trên cơ sở báo cáo của các đơn vị, Phòng Tài chính- Kế hoạch có trách nhiệm thẩm định, tổng hợp trình UBND quận quyết định bổ sung kinh phí cải cách tiền lương cho các đơn vị thiếu nguồn và báo cáo Sở Tài chính Hà Nội.

- Căn cứ quyết định bổ sung dự toán của UBND quận, các đơn vị dự toán thuộc quận thực hiện chi qua sự kiểm soát của Kho bạc nhà nước quận trong phạm vi số được bổ sung cùng với việc chủ động sử dụng nguồn thu được để lại theo chế độ để chi trả tiền lương tăng thêm cho cán bộ công chức, viên chức.

- UBND các phường căn cứ quyết định giao của quận chủ động rút dự toán về ngân sách phường và sử dụng nguồn cải cách tiền lương còn dư (nếu có) để thực hiện chi trả tiền lương cho các đối tượng thuộc phạm vi ngân sách phường đảm bảo.

c. Nguồn thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở trong năm chưa sử dụng hết được chuyển sang năm sau để tiếp tục chi thực hiện cải cách tiền lương, không sử dụng kinh phí còn dư cho các nhiệm vụ khác.

d. Kế toán và quyết toán: Việc kế toán, quyết toán kinh phí thực hiện tiền lương, trợ cấp cho các đối tượng theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật hiện hành.

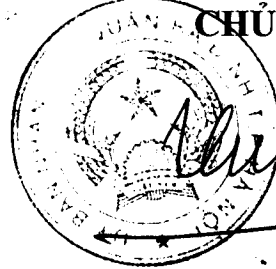
đ. Các chế độ quy định tại Nghị định 38,44/2019/NĐ-CP được thực hiện kể từ ngày 01/7/2019; Các đơn vị sử dụng ngân sách, UBND các phường chủ động sử dụng dự toán ngân sách năm 2019 đã được UBND quận giao và nguồn thu được để lại theo chế độ để kịp thời chi trả tiền lương, trợ cấp tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức và các đối tượng khác theo quy định. Đối với các đơn vị đã sử dụng nguồn dự toán giao năm 2019 để chi lương trong khi chưa có quyết định giao bổ sung kinh phí, số kinh phí đã sử dụng được hoàn lại nguồn bằng số cấp bổ sung của UBND quận. Kho bạc nhà nước quận Ba Đình có trách nhiệm điều chỉnh số chi cải cách tiền lương theo quy định.

UBND quận yêu cầu Thủ trưởng các phòng, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị sự nghiệp thuộc quận và UBND 14 phường nghiêm túc tổ chức thực hiện theo nội dung của hướng dẫn này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời bằng văn bản về UBND quận (thông qua phòng Tài chính - Kế hoạch để tổng hợp).

**Nơi nhận:**

- Như trên; (để thực hiện)
- Sở Tài chính - Hà Nội;
- Đ/c Bí thư Quận ủy;
- TT Quận uỷ - TT HĐND quận;  
(để báo cáo)
- Đ/c Chủ tịch UBND quận;
- Các Đ/c PCT UBND quận;
- KBNN Ba Đình;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Đỗ Viết Bình**

